

Nâng cao năng lực lãnh đạo của tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp cổ phần có vốn nhà nước ở TP. Hồ Chí Minh

NGÔ TÙNG CHINH

Chủ tịch Hội đồng quản trị

Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư - kinh doanh nhà

TP. Hồ Chí Minh là trung tâm kinh tế, văn hoá, khoa học - kỹ thuật, năng động trong lĩnh vực sản xuất - kinh doanh, cũng là nơi có số lượng doanh nghiệp nhà nước (DNNN) cổ phần hoá nhiều nhất cả nước. Đến hết tháng 4-2005, TP. Hồ Chí Minh đã cổ phần hoá 148 trong tổng số 887 DNNN trên địa bàn. Dự kiến đến cuối năm 2006, TP. Hồ Chí Minh sẽ cổ phần hoá được 700 DNNN.

Trước khi tiến hành cổ phần hóa, toàn bộ 148 DNNN trên đều có tổ chức cơ sở đảng (TCCSĐ). Sau khi cổ phần hóa, các TCCSĐ này hoạt động trong môi trường mới, với chức năng, nhiệm vụ mới. Vấn đề đặt ra là làm thế nào để củng cố và nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các TCCSĐ, giữ vững vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng trong các doanh nghiệp cổ phần này.

Khi chuyển sang hoạt động trong doanh nghiệp cổ phần, đa số các TCCSĐ không tránh khỏi bối cảnh. Đảng ủy cấp trên và cơ quan chủ quản đã cử cán bộ sang quản lý phân vốn nhà nước và các TCCSĐ trong DNNN đã cổ phần hoá vẫn trực thuộc đảng ủy cấp trên như trước đây, tạo điều kiện cho các TCCSĐ hoạt động không bị gián đoạn. Khi chưa có quy định mới của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ của chi bộ, đảng bộ cơ sở trong loại hình doanh nghiệp này, Hướng dẫn số 12-HD/TCTW ngày 24-1-2000 của Ban Tổ chức Trung ương đã giúp cho TCCSĐ xác định được mối quan hệ phối hợp hoạt động với Ban điều hành (tổng giám đốc và các phó tổng giám đốc) nhằm mục tiêu sản xuất - kinh doanh có hiệu quả, giữ vững và phát triển vốn nhà nước, tăng lợi nhuận, nâng cao đời sống người lao động. Các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của chi bộ, đảng bộ cơ sở trong các doanh nghiệp cổ phần có vốn nhà nước đã tham gia xây dựng và bảo vệ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phát huy quyền làm chủ, bảo vệ lợi ích người lao động. Đảng viên trong doanh nghiệp cổ phần nắm giữ hầu hết các vị trí chủ chốt trong Ban lãnh đạo và các trưởng phòng, ban, xí nghiệp trực thuộc. Đây là thuận lợi cơ bản, giúp doanh nghiệp cổ phần giữ vững nền nếp công tác xây dựng đảng, ổn định và phát triển sản xuất - kinh doanh. Thực tế 12 năm qua cho thấy, 90% số doanh nghiệp cổ phần có vốn nhà nước làm ăn có lãi, cổ tức hàng năm là 17%, vốn điều lệ tăng bình quân 44%/năm, doanh thu tăng 23,6%/năm, thu nhập bình quân người lao động tăng 12%/năm. Tuy nhiên, sau khi doanh nghiệp đã cổ phần, sở hữu nhà nước trong doanh nghiệp giảm theo tỷ lệ trị giá cổ phiếu. Cơ cấu Hội đồng quản trị (chủ sở hữu) được hình thành theo tỷ lệ cổ phiếu. Vì thế, Ban điều hành không chỉ gồm những cán bộ lãnh đạo chủ chốt của DNNN trước đây mà sẽ có một số thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành không phải là đảng viên. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị, Ban điều hành với bí thư cấp ủy trong doanh nghiệp cổ phần không được chặt chẽ và thống nhất như trong DNNN. Các đảng viên trong doanh

nghiệp cổ phần tuy còn đủ số lượng và giữ một số vị trí quan trọng trong Ban điều hành, là trưởng, phó phòng, ban, giám đốc, phó giám đốc các xí nghiệp trực thuộc, song vẫn bị chi phối bởi Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Việc này ảnh hưởng không nhỏ tới công tác xây dựng đảng trong doanh nghiệp cổ phần có vốn nhà nước và hoạt động của các TCCSĐ vốn được thành lập trong DNNN.

Để tăng cường công tác xây dựng đảng, củng cố và nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các TCCSĐ, giữ vững vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng trong các doanh nghiệp cổ phần có vốn nhà nước, theo chúng tôi, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

Một là, làm tốt công tác cán bộ. Công tác cán bộ vốn đã có vị trí quan trọng đối với công tác xây dựng đảng trong DNNN, nay càng có vị trí quan trọng đối với công tác xây dựng đảng trong doanh nghiệp cổ phần có vốn nhà nước. Để làm tốt việc này, trước hết Ban Tổ chức Thành ủy cần cụ thể hóa các văn bản hướng dẫn của Trung ương, hướng dẫn các đơn vị chủ quản về tiêu chuẩn cán bộ được cử sang hoạt động trong doanh nghiệp cổ phần, nhất là đối tượng, tiêu chuẩn cán bộ tham gia Hội đồng quản trị. Đồng thời, cần có chính sách để ổn định số cán bộ được cử sang làm việc ở công ty cổ phần có vốn nhà nước. Bởi, số cán bộ được cử sang quản lý phần vốn nhà nước thường bị điều động công tác, hoặc chỉ công tác tại doanh nghiệp cổ phần trong thời gian đầu, dẫn đến tình trạng không bảo đảm tính đa sở hữu trong doanh nghiệp cổ phần có vốn nhà nước, tỷ lệ đảng viên tham gia vào Hội đồng quản trị, Ban điều hành giảm, ảnh hưởng không tốt đến điều kiện hoạt động của tổ chức đảng tại các doanh nghiệp này. Cần chọn lựa cán bộ giỏi chuyên môn, lập trường kiên định, trung kiên với Đảng sang quản lý phần vốn nhà nước và tham gia Ban điều hành trong doanh nghiệp sau cổ phần.

Trong môi trường công tác mới, đòi hỏi cán bộ, đảng viên phải nhanh chóng thích nghi, được cập nhật những kiến thức lãnh đạo, quản lý và nghiệp vụ mới. Vì vậy, phải làm tốt công tác đào tạo, đào tạo lại cán bộ. Cần có quy hoạch đào tạo cán bộ công tác tại các doanh nghiệp cổ phần hoá trong thời gian trước mắt cũng như lâu dài. Nội dung đào tạo là kiến thức về xây dựng Đảng, quản lý kinh tế, hội nhập kinh tế thế giới, kiến thức pháp luật... Nên mở các lớp bồi dưỡng ngắn hạn và thường xuyên cập nhật những kiến thức mới, vì quá trình cổ phần hoá diễn ra trong một thời gian tương đối dài (ở TP. Hồ Chí Minh đã tiến hành được hơn 12 năm và còn tiếp tục). Trường cán bộ của Thành phố cần nghiên cứu, thường xuyên đổi mới nội dung đào tạo cho đội ngũ cán bộ trong các doanh nghiệp cổ phần.

Hai là, làm tốt công tác chính trị tư tưởng. Khi thực hiện cổ phần hóa, một số cán bộ, đảng viên có tâm lý hoang mang, không biết tình hình rồi sẽ ra sao, tổ chức đảng có vai trò như thế nào đối với hoạt động của doanh nghiệp cổ phần, việc phân công nhiệm vụ đảng viên và thực hiện nhiệm vụ được phân công có còn như trước khi tiến hành cổ phần hóa không? Để giải quyết vấn đề này, tổ chức đảng, mà trước hết là cấp ủy, cần làm tốt công tác tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, tuyên truyền, giải thích cho cán bộ, đảng viên hiểu rõ chủ trương đổi mới và sắp xếp lại DNNN của Đảng, Nhà nước ta, tiến trình và các bước tiến hành cổ phần hóa, nhiệm vụ của tổ chức đảng và của từng đảng viên trong việc ổn định và phát triển sản xuất, kinh doanh giai đoạn đầu chuyển sang hoạt động theo mô

hình công ty cổ phần. Hình thức giáo dục chính trị tư tưởng có thể là phổ biến các văn bản, hướng dẫn của cấp ủy cấp trên tại các cuộc sinh hoạt chi bộ, hoặc dưới hình thức sinh hoạt chuyên đề. Một khi tư tưởng đã thông suốt, cán bộ, đảng viên sẽ hăng hái phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu, tích cực thực hiện nhiệm vụ đã được phân công, góp phần nâng cao vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng trong doanh nghiệp cổ phần có vốn nhà nước.

Ba là, ban tổ chức cấp ủy các cấp sớm có văn bản hướng dẫn vận dụng thực hiện Quy định về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong các doanh nghiệp có vốn nhà nước liên doanh với nước ngoài nhằm tạo điều kiện để các tổ chức đảng trong doanh nghiệp cổ phần hoạt động được thuận lợi. Trên cơ sở đó, các doanh nghiệp cổ phần có vốn nhà nước dần dần xác lập mối quan hệ giữa đảng bộ, chi bộ với Hội đồng quản trị, Ban điều hành, với các tổ chức liên quan và các tổ chức đoàn thể quần chúng trong doanh nghiệp, tạo điều kiện hỗ trợ lẫn nhau và nâng cao vai trò của tổ chức đảng trong loại hình doanh nghiệp này.

Bốn là, thường xuyên nắm bắt thông tin và nghiên cứu tình hình hoạt động của tổ chức đảng trong các doanh nghiệp cổ phần để sửa đổi, bổ sung các điều khoản quy định và chế độ, chính sách đã ban hành phù hợp thực tế. Các bộ, ban, ngành ở Trung ương có liên quan cần thường xuyên nắm bắt thông tin về hoạt động của các doanh nghiệp sau cổ phần để có những biện pháp kịp thời vừa thúc đẩy quá trình cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước, vừa tạo điều kiện xây dựng, củng cố tổ chức đảng trong loại hình doanh nghiệp này.